



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ
HÙNG VƯƠNG

Mã hóa: QT23/P.CTHS

Lần ban hành: 01

Ngày hiệu lực: 01/01/2022

Tổng số trang: 04

QUI TRÌNH KHẢO SÁT Ý KIẾN HỌC SINH TỐT NGHIỆP

1. MỤC ĐÍCH

- Thu thập các thông tin của học sinh có việc làm trong vòng 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp. Nâng cao chất lượng quản lý và đào tạo của Trường.
- Thu thập các thông tin phản hồi của học sinh tốt nghiệp về nội dung, chương trình đào tạo. Các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, giảng dạy, học tập và các vấn đề khác của Trường.
- Làm cơ sở điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo phù hợp với thực tiễn, đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của xã hội.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với học sinh tốt nghiệp hệ trung cấp tại Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương

3. ĐỊNH NGHĨA/THUẬT NGỮ VÀ CÁC TỪ VIẾT TẮT

ĐDLĐ: Đại diện lãnh đạo

P.CTHS: Phòng Công tác học sinh, sinh viên

P.KTĐB: Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng

P.ĐT: Phòng Đào tạo

HS TN: Học sinh tốt nghiệp

4. LƯU ĐỒ:

Xem trang 3

5. VĂN BẢN PHÁP LÝ: Không áp dụng

6. ĐẶC TẢ

6.1. Trách nhiệm



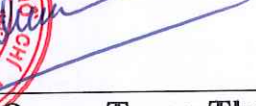
- Đại diện lãnh đạo có trách nhiệm xem xét và duy trì qui trình này.
- Các cá nhân có trách nhiệm liên quan thực hiện theo qui định của qui trình này.

6.2. Nội dung: Xem trang 4

7. BIỂU MẪU SỬ DỤNG

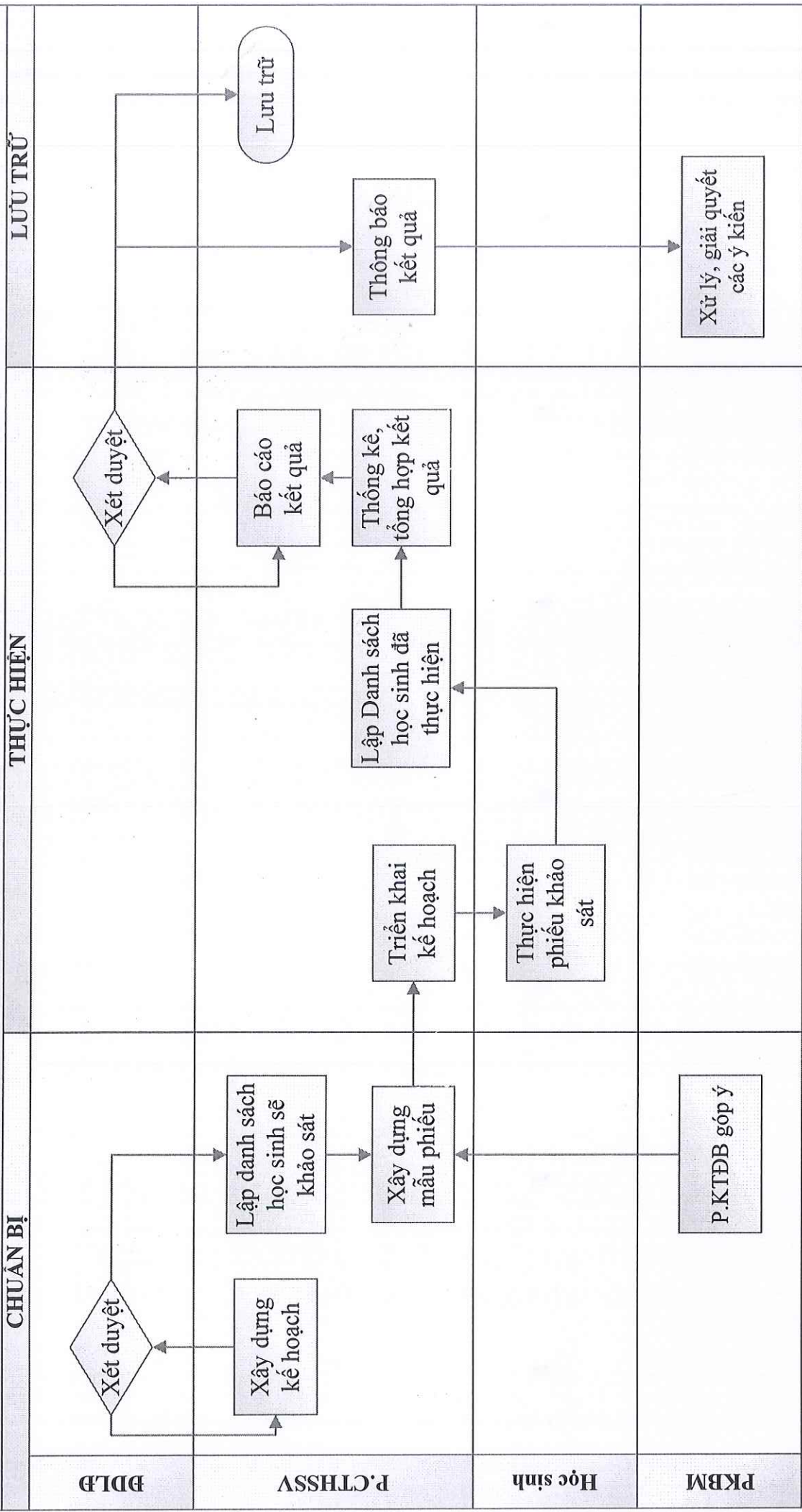
MÃ SỐ	TÊN BIỂU MẪU
BM01- QT23/P.CTHS	Kế hoạch khảo sát ý kiến học sinh tốt nghiệp năm 20...
BM02- QT23/P.CTHS	Danh sách học sinh được khảo sát ý kiến

MÃ SỐ	TÊN BIỂU MẪU
BM03- QT23/P.CTHS	Phiếu khảo sát ý kiến học sinh tốt nghiệp
BM04- QT23/P.CTHS	Danh sách học sinh đã khảo sát ý kiến
BM05- QT23/P.CTHS	Bảng tổng hợp ý kiến học sinh tốt nghiệp
BM06- QT23/P.CTHS	Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến học sinh tốt nghiệp năm 20...

Chữ ký	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
			
Họ và tên	Trần Mộng Danh	Nguyễn Ngọc Hạnh	Phạm Quang Trang Thủy
Chức danh	TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCL	P.HT/ĐDLĐ	HIỆU TRƯỞNG



LƯU ĐỒ QUY TRÌNH KHẢO SÁT Ý KIẾN HỌC SINH TỐT NGHIỆP



ĐẶC TẢ QUY TRÌNH KHẢO SÁT Ý KIẾN HỌC SINH TỐT NGHIỆP

TT	TÊN BƯỚC CÔNG VIỆC	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BỘ PHẬN THỰC HIỆN	BỘ PHẬN PHỐI HỢP THỰC HIỆN	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	BIỂU MẪU
1	Xây dựng kế hoạch	Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh tốt nghiệp	P.CTHS			BM01- QT23/P.CTHS
2	Xét duyệt	Xem xét, phê duyệt kế hoạch	HT/ĐDLD		01 ngày	
4	Lập danh sách học sinh sẽ khảo sát	Cập nhật, lập danh sách học sinh sẽ khảo sát ý kiến (tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại, email, địa chỉ zalo/facebook)	P.CTHS		02 tuần	BM02- QT23/P.CTHS
5	Xây dựng mẫu phiếu	Xây dựng mẫu phiếu theo nội dung cần khảo sát; đăng tải lên website Trường	P.CTHS	P.KTĐB		BM03- QT23/P.CTHS
6	Triển khai kế hoạch	Triển khai kế hoạch khảo sát	P.CTHS	GVCN P.KTĐB	Tháng 4 – tháng 6	
7	Thực hiện phiếu khảo sát	Thực hiện phiếu khảo sát hoặc trả lời trực tiếp qua điện thoại	HS TN	P.CTHS		
8	Lập Danh sách học sinh đã thực hiện	Lập Danh sách học sinh đã thực hiện khảo sát ý kiến	P.CTHS			BM04- QT23/P.CTHS
9	Thông kê, tổng hợp kết quả	Thông kê, tổng hợp kết quả khảo sát/phỏng vấn	P.CTHS		10 ngày	BM05- QT23/P.CTHS
10	Báo cáo kết quả	Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến học sinh tốt nghiệp	P.CTHS		01 tuần sau khi tổng hợp số liệu	BM06- QT23/P.CTHS
11	Xét duyệt	Xem xét, phê duyệt báo cáo kết quả và có ý kiến chỉ đạo	HT/ĐDLD		02 ngày	
12	Thông báo kết quả	Thông báo kết quả khảo sát ý kiến người học tốt nghiệp	P.CTHS	P.ĐT, P.KTĐB KBMTT	Sau khi BC được phê duyệt	
13	Lưu trữ	Lưu trữ hồ sơ	P.CTHS		Sau khi hoàn thiện báo cáo	Tất cả các biểu mẫu

Số: /KH-KTCNHV-HSSV

Quận 5, ngày tháng năm 20...

KẾ HOẠCH
Về khảo sát ý kiến học sinh tốt nghiệp năm 20...

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-KTCNHV-ĐT ngày ... của Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương về hoạt động đào tạo hệ trung cấp năm học 20...-20...;

Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương xây dựng Kế hoạch về khảo sát ý kiến học sinh tốt nghiệp năm 20... như sau:

- I. Mục đích – Yêu cầu**
- II. Đối tượng – Thời gian – Biện pháp**
- III. Tiến độ thực hiện**

Trên đây là Kế hoạch khảo sát ý kiến học sinh tốt nghiệp năm 20... của Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương./.

Nơi nhận:

- BGH (để biết);
- P.CTHS (để thực hiện);
- P.ĐT, KBM (để phối hợp);
- Lưu: VT, P.CTHS.

HIỆU TRƯỞNG

Số: /KH-KTCNHV-HSSV

Quận 5, ngày tháng năm 20...

DANH SÁCH HỌC SINH TỐT NGHIỆP KHÓA
THỰC HIỆN KHẢO SÁT Ý KIẾN NĂM 20....

TT	Họ và tên	Mã số học sinh	Thông tin liên hệ	
			Email	Số điện thoại

PHIẾU THU THẬP Ý KIẾN HỌC SINH TỐT NGHIỆP

Các Anh/Chị cựu học sinh thân mến!

Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương thực hiện Phiếu thu thập ý kiến học sinh tốt nghiệp để đánh giá hiệu quả đào tạo, nắm bắt tình hình việc làm đồng thời tạo cơ sở để cải tiến chất lượng đào tạo hệ trung cấp cho các năm học sau tại Trường.

Kết quả của việc khảo sát này rất quan trọng cho công tác đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động toàn diện của nhà trường, kính mong Anh/Chị vui lòng đóng góp ý kiến bằng cách ghi các câu trả lời vào dòng để trống hoặc chọn vào các ô mà Quý Anh/Chị cho là phù hợp nhất theo cấp độ sau:

Rất tốt / Rất đồng ý/ Rất hài lòng	Tốt/ Đồng ý/ Hài lòng	Khá/ Tương đối đồng ý/ Tương đối hài lòng	Trung bình/ Chưa đồng ý/ Chưa hài lòng	Yếu/ Không đồng ý/ Không hài lòng
--	-----------------------------	---	--	---

Rất mong nhận được những chọn lựa khách quan, trung thực và ý kiến đóng góp thật phù hợp góp phần cho sự phát triển của nhà trường trong thời gian tới.

Thông tin cá nhân:

Họ và tên: Lớp đã tốt nghiệp:

Điện thoại: Email:.....

I. Thông tin về việc làm:

1. Tình hình việc làm hiện nay của Anh/Chị như thế nào?

- Đã đi làm
 Chưa đi làm → bỏ qua câu 2,3,4,5.

2. Bao lâu sau khi tốt nghiệp, Anh/Chị tìm được việc làm:

- Từ 01 tháng – dưới 03 tháng
 Từ 3 tháng – dưới 6 tháng
 Từ 06 tháng – dưới 12 tháng

3. Hiện nay, Anh/Chị **đang làm việc** tại doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Vị trí công việc (chức vụ): Mức lương:đồng/ tháng

4. Công việc Anh/Chị đang làm có đúng với ngành được đào tạo không?

- Đúng ngành, nghề đào tạo
 Gần ngành, nghề đào tạo
 Trái ngành, nghề đào tạo

5. Anh/Chị tìm được việc làm qua kênh thông tin nào:

- Qua người thân, bạn bè
 Qua giáo viên của khoa, bộ môn
 Qua sự hỗ trợ của tổ Hợp tác DN>VL của Trường
 Qua thông báo tuyển dụng lao động trên internet, báo, đài, truyền hình...

III. Ý kiến về chương trình, giáo trình đào tạo; cơ sở vật chất, thư viện; chế độ, chính sách, dịch vụ đào tạo:

TT	Lĩnh vực đánh giá	Mức độ				
		5	4	3	2	1
A	Chương trình đào tạo:					
1.	Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động					
2.	Chương trình đào tạo của nghề có mục tiêu rõ ràng, phù hợp với yêu cầu xã hội.					
3.	Chương trình đào tạo có khối lượng kiến thức, kỹ năng hợp lý so với thời gian đào tạo.					
4.	Nội dung chương trình phù hợp với mục tiêu đào tạo. Các môn học/mô đun trong chương trình đào tạo phù hợp và cần thiết.					
5.	Tỷ lệ phân bổ giữa lý thuyết (30%) và thực hành (70%) hợp lý					
6.	Nội dung các bài kiểm tra vừa sức, phù hợp với các kiến thức kỹ năng được học.					
7.	Các kết quả kiểm tra, đánh giá môn học, mô đun giúp học sinh tự đánh giá được kết quả học tập bản thân.					
8.	Nội dung và thời gian thực tập sản xuất phù hợp với chuyên ngành đào tạo.					
9.	Khóa học giúp anh/chị có hiểu biết về nghề được đào tạo; phát triển những kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp; hiểu biết và làm được ngay công việc chuyên môn được giao					
10.	Sau khóa học, Anh/Chị đánh giá mức độ hình thành kỹ năng nghề nghiệp của mình.					
B	Giáo trình đào tạo:					
1.	Giáo trình đã xác định rõ mục tiêu học tập.					
2.	Mục tiêu của giáo trình phù hợp với mục tiêu của chương trình đào tạo.					
3.	Các kiến thức, kỹ năng trong giáo trình trình bày phù hợp với trình độ đào tạo nghề.					
4.	Các kiến thức, kỹ năng trong giáo trình đảm bảo yếu tố cơ bản, hiện đại và phù hợp thực tiễn hiện nay.					
5.	Giáo trình được viết dễ hiểu, rõ ràng, ngắn gọn và chính xác.					
6.	Giáo trình biên soạn đã tạo điều kiện cho giáo viên khả năng sử dụng đa dạng các phương pháp dạy học.					
7.	Giáo trình kích thích được khả năng tự học, độc lập tư duy, tự nghiên cứu của người học.					
8.	Nội dung giáo trình có liên hệ chặt chẽ với thực tế ngành nghề, được cập nhật các nội dung mới về kiến thức và kỹ năng					
9.	Nội dung trình bày có hệ thống, đảm bảo logic					

TT	Lĩnh vực đánh giá	Mức độ				
		5	4	3	2	1
	chặt chẽ.					
10.	Nội dung giáo trình đã chú ý đến các trình độ khác nhau của người học.					
11.	Cuối mỗi chương (bài) có phần tóm tắt các nội dung kiến thức, kỹ năng.					
12.	Hệ thống bài tập phù hợp nội dung giảng dạy, phát huy được tính tích cực của người học.					
13.	Giáo trình có cấu trúc thống nhất giữa các chương, phần.					
14.	Giáo trình có nêu đầy đủ các tài liệu tham khảo.					
15.	Giáo trình trình bày đẹp, hấp dẫn người học.					
16.	Giáo trình môn học, mô đun viết dễ hiểu, rõ ràng, giúp học sinh tích cực trong việc tự học tập.					
C	Công tác quản lý, cơ sở vật chất, thư viện:					
1.	Công tác tổ chức đào tạo (<i>thời khóa biểu, lịch thi học kỳ, lịch thi tốt nghiệp, thời gian thực tập sản xuất...</i>) của trường được công bố rộng rãi, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh.					
2.	Phòng học đủ ánh sáng, âm thanh, thoáng mát, đủ chỗ ngồi theo qui định					
3.	Trang thiết bị, vật tư thực hành được cung cấp đầy đủ, đúng thời gian thực hành.					
4.	Thư viện phục vụ tốt nhu cầu tham khảo tài liệu của học sinh					
5.	Giáo trình, tài liệu học tập và tài liệu tham khảo của thư viện đầy đủ					
6.	Kết quả học tập của học sinh được niêm yết công khai trên website, bảng thông báo nhà trường.					
7.	Được tạo điều kiện tham gia các hoạt động xã hội, thể dục thể thao; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường					
8.	Được tư vấn giới thiệu việc làm đầy đủ, kịp thời sau khi tốt nghiệp					
9.	Trường có kế hoạch và tổ chức để người học tiếp xúc với nhà tuyển dụng					
10.	Những buổi tiếp xúc giữa Ban Giám hiệu nhà trường với học sinh đem lại hiệu quả trong học tập, rèn luyện.					
11.	Cán bộ, nhân viên văn phòng có thái độ làm việc nhã nhặn, tận tình.					
12.	Công tác Đoàn có tác dụng thiết thực đối với học tập, rèn luyện của học sinh.					
D	Chế độ, chính sách, dịch vụ đào tạo					
1.	Các quy chế, quy định liên quan đến công tác					

TT	Lĩnh vực đánh giá	Mức độ				
		5	4	3	2	1
	học sinh sinh viên được phổ biến và giải thích rõ ràng.					
2.	Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật HSSV nghiêm túc, được công khai, đúng đối tượng; khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với học sinh đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện.					
3.	Chế độ chính sách, học bổng được công khai rõ ràng, đúng đối tượng.					
4.	Công tác tư vấn học đường (tư vấn nghề nghiệp, tư vấn các chính sách học sinh sinh viên, tư vấn về học tập, ...) đúng theo yêu cầu và hiệu quả.					
5.	Thủ tục hành chính liên quan đến học sinh sinh viên (chứng nhận học sinh sinh viên, chứng nhận vay vốn, ...) được giải quyết kịp thời, đầy đủ					
6.	Các khiếu nại về chính sách học sinh sinh viên được giải quyết thỏa đáng.					

IV/ Ý kiến đóng góp khác:

1. Về chương trình đào tạo (môn học nào không cần thiết, môn học nào cần tăng thời lượng, kiến thức nào cần bổ sung vào chương trình đào tạo)

.....

2. Về giáo trình đào tạo:

.....

3. Về cơ sở vật chất:

.....

4. Về thư viện:

.....

5. Về giới thiệu việc làm:

.....

6. Về chế độ, chính sách

.....

7. Về dịch vụ đào tạo

.....

Trân trọng cảm ơn những ý kiến đóng góp của Anh/Chị!

Số: /KH-KTCNHV-HSSV

Quận 5, ngày tháng năm 20...

**DANH SÁCH HỌC SINH TỐT NGHIỆP KHÓA
ĐÃ THỰC HIỆN KHẢO SÁT Ý KIẾN NĂM 20....**

TT	Họ và tên	Mã số học sinh	Thông tin liên hệ	
			Email	Số điện thoại

THỐNG KÊ
Ý KIẾN HỌC SINH TỐT NGHIỆP NIÊN KHÓA 20...-20...

Tổng số phiếu khảo sát: ... phiếu

I. Thông tin về việc làm:

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
Tình hình việc làm của Anh/Chị như thế nào?	Đã đi làm		
	Chưa đi làm		
Bao lâu sau khi tốt nghiệp, Anh/Chị tìm được việc làm	Từ 01 tháng – dưới 03 tháng		
	Từ 3 tháng – dưới 6 tháng		
	Từ 06 tháng – dưới 12 tháng		
Công việc Anh/Chị đang làm có đúng với ngành được đào tạo không?	Đúng ngành, nghề đào tạo		
	Gần ngành, nghề đào tạo		
	Trái ngành, nghề đào tạo		
Anh/Chị tìm được việc làm qua kênh thông tin nào	Qua người thân, bạn bè		
	Qua giáo viên của khoa, bộ môn		
	Qua sự hỗ trợ của tổ Hợp tác DN>VL của Trường		
	Qua thông báo tuyển dụng lao động trên internet, báo, đài, truyền hình...		

Các cấp độ khảo sát

5	4	3	2	1
Rất tốt / Rất đồng ý/ Rất hài lòng	Tốt/ Đồng ý/ Hài lòng	Khá/ Tương đối đồng ý/ Tương đối hài lòng	Trung bình/ Chưa đồng ý/ Chưa hài lòng	Yếu/ Không đồng ý/ Không hài lòng

II. Chương trình đào tạo:

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Chương trình đào tạo của nghề có mục tiêu rõ ràng, phù hợp với yêu cầu xã hội.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Chương trình đào tạo có khối lượng kiến thức, kỹ năng hợp lý so với thời gian đào tạo.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
Nội dung chương trình phù hợp với mục tiêu đào tạo. Các môn học/mô đun trong chương trình đào tạo phù hợp và cần thiết.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Tỷ lệ phân bổ giữa lý thuyết (30%) và thực hành (70%) hợp lý	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Nội dung các bài kiểm tra vừa sức, phù hợp với các kiến thức kỹ năng được học.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Các kết quả kiểm tra, đánh giá môn học, mô đun giúp học sinh tự đánh giá được kết quả học tập bản thân.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Nội dung và thời gian thực tập sản xuất phù hợp với chuyên ngành đào tạo.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Khóa học giúp anh/chị có hiểu biết về nghề được đào tạo; phát triển những kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp; hiểu biết và làm được ngay công việc chuyên môn được giao	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Sau khóa học, Anh/Chị đánh giá mức độ hình thành kỹ năng nghề nghiệp của mình.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		

III. Giáo trình đào tạo:

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
Giáo trình đã xác định rõ mục tiêu học tập.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Mục tiêu của giáo trình phù hợp với mục tiêu của chương trình đào tạo.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Các kiến thức, kỹ năng trong giáo trình	Rất hài lòng		

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
trình bày phù hợp với trình độ đào tạo nghề.	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Các kiến thức, kỹ năng trong giáo trình đảm bảo yếu tố cơ bản, hiện đại và phù hợp thực tiễn hiện nay.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
Giáo trình được viết dễ hiểu, rõ ràng, ngắn gọn và chính xác.	Không hài lòng		
	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
Giáo trình biên soạn đã tạo điều kiện cho giáo viên khả năng sử dụng đa dạng các phương pháp dạy học.	Chưa hài lòng		
	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
Giáo trình kích thích được khả năng tự học, độc lập tư duy, tự nghiên cứu của người học.	Không hài lòng		
	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
Nội dung giáo trình có liên hệ chặt chẽ với thực tế ngành nghề, được cập nhật các nội dung mới về kiến thức và kỹ năng	Chưa hài lòng		
	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
Nội dung trình bày có hệ thống, đảm bảo logic chặt chẽ.	Không hài lòng		
	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
Nội dung giáo trình đã chú ý đến các trình độ khác nhau của người học.	Chưa hài lòng		
	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
Cuối mỗi chương (bài) có phần tóm tắt các nội dung kiến thức, kỹ năng.	Không hài lòng		
	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
Hệ thống bài tập phù hợp nội dung giảng dạy, phát huy được tính tích cực của người học.	Chưa hài lòng		
	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
Giáo trình có cấu trúc thống nhất giữa các	Rất hài lòng		

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
chương, phần.	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Giáo trình có nêu đầy đủ các tài liệu tham khảo.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
Giáo trình trình bày đẹp, hấp dẫn người học.	Không hài lòng		
	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
Giáo trình môn học, mô đun viết dễ hiểu, rõ ràng, giúp học sinh tích cực trong việc tự học tập.	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
	Rất hài lòng		
	Hài lòng		

IV. Nhà giáo giảng dạy chuyên môn:

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
Có kiến thức, kỹ năng nghề sâu, rộng.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Có cách truyền đạt/giảng bài dễ hiểu.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Nhiệt tình giúp đỡ học sinh.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		

V. Ý kiến về dịch vụ đào tạo, chế độ, chính sách:

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
Công tác tổ chức đào tạo (thời khóa biểu, lịch thi học kỳ, lịch thi tốt nghiệp, thời gian thực tập sản xuất...) của trường được công bố rộng rãi, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
Kết quả học tập của học sinh được niêm yết công khai trên website, bảng thông báo nhà trường.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Được tạo điều kiện tham gia hoạt động trong các câu lạc bộ văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động đoàn thể, xã hội;	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường và được tham gia bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm y tế.	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật HSSV nghiêm túc, được công khai, đúng đối tượng; khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với học sinh đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Được tư vấn giới thiệu việc làm đầy đủ, kịp thời sau khi tốt nghiệp	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Các chế độ chính sách (giấy chứng nhận, bảng điểm, vay vốn ngân hàng, học bổng...) được thực hiện nhanh chóng, chính xác, thuận lợi	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		
Công tác Đoàn có tác dụng thiết thực đối với	Rất hài lòng		

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
học tập, rèn luyện của học sinh.	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		

VI. Ý kiến đóng góp khác:

VII. Cảm nhận chung của anh/chị về chất lượng đào tạo của khóa học:

Câu hỏi khảo sát		Số phiếu	Tỉ lệ %
Cảm nhận chung của anh/chị về chất lượng đào tạo của khóa học:	Rất hài lòng		
	Hài lòng		
	Tương đối hài lòng		
	Chưa hài lòng		
	Không hài lòng		

TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ
HÙNG VƯƠNG
PHÒNG CÔNG TÁC
HỌC SINH, SINH VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-HSSV

Quận 5, ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO

Về kết quả khảo sát ý kiến học sinh tốt nghiệp năm 20...

Căn cứ Kế hoạch số /KH-KTCNHV-KTĐB ngày .../.../20... của Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương về khảo sát ý kiến học sinh tốt nghiệp năm 20...;

Theo bảng tổng hợp khảo sát ý kiến học sinh tốt nghiệp năm 20...,

Phòng Công tác học sinh, sinh viên báo cáo kết quả khảo sát như sau:

I. Thông tin chung về đợt khảo sát

1. Mục đích và đối tượng
2. Phương pháp
3. Số lượng thực tế khi khảo sát

II. Kết quả khảo sát

III. Đánh giá, đề xuất./.

Ý KIẾN CỦA HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- P.ĐT; P.KTĐB; KBM (để biết);
- Lưu.

